

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2893 /QĐ-UBND

Nam Định, ngày 26 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải, UBND cấp huyện, UBND cấp xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1501/QĐ-BGTVT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 4092/TTr-SGT ngày 20/12/2024 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 05 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, 01 thủ tục hành chính thay thế, 02 thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải, UBND cấp huyện, UBND cấp xã (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2025.

Giao Sở Giao thông vận tải phối hợp với UBND cấp huyện tham mưu xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đối với các thủ tục hành chính sửa đổi, thay thế đã được công bố tại Quyết định này theo quy định.

Bãi bỏ Quyết định số 226/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định.

Bãi bỏ các nội dung công bố đối với 06 thủ tục hành chính đã được công bố tại số thứ tự: 24, 25, 26, 29, 30, 31 mục II Phụ lục kèm theo Quyết định số 305/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định.

Bãi bỏ các nội dung công bố đối với 02 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đường bộ đã được công bố tại số thứ tự: 16, 17 mục I Phụ lục kèm theo Quyết định số 2510/QĐ-UBND ngày 05/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Nam Định; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Phạm Đình Nghị

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ, BÀI BỎ TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI, UBND CẤP HUYỆN, UBND CẤP XÃ
(Kèm theo Quyết định số: 2893 /QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

| TT | Tên TTHC | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý |
|----|---|--|--|-------------|---|
| 1 | Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bán xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ | 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định | Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh | Không có | Thông tư số 39/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải. |
| 2 | Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác | 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định | Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh | Không có | Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải. |
| 3 | Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường quốc lộ đang khai thác | 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định | Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh | Không có | Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải. |
| 4 | Công bố đưa bến xe khách vào khai thác | - Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định, Sở Giao thông vận tải tổ chức kiểm tra các tiêu chí phân loại bến xe theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách và lập | Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh | Không có | Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải. |

| | | | | |
|----------|---------------------------------|--|---|---|
| | | <p>biên bản kiểm tra;</p> <p>- Trường hợp sau khi kiểm tra, nếu bên xe không đáp ứng đúng các tiêu chí thì phải ghi rõ các nội dung không đạt trong biên bản kiểm tra và trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra phải thông báo cho đơn vị kinh doanh dịch vụ bên xe khách; nếu bên xe đáp ứng đúng các quy định kỹ thuật của loại bên xe mà đơn vị kinh doanh dịch vụ bên xe đề nghị thì chậm nhất trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Sở Giao thông vận tải quyết định công bố đưa bên xe vào khai thác.</p> | <p>HTDN tỉnh</p> | |
| <p>5</p> | <p>Công bố lại bên xe khách</p> | <p>a) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định, Sở Giao thông vận tải tổ chức kiểm tra các tiêu chí phân loại bên xe và lập biên bản kiểm tra;</p> <p>b) Trường hợp sau khi kiểm tra, nếu bên xe không đáp ứng đúng các tiêu chí thì phải ghi rõ các nội dung không đạt trong biên bản kiểm tra và trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra phải thông báo cho đơn vị kinh doanh dịch vụ bên xe; nếu bên xe đáp ứng đúng các quy định kỹ thuật của loại bên xe mà đơn vị kinh doanh dịch vụ bên xe đề nghị thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Sở Giao thông vận tải quyết định công bố đưa bên xe vào khai thác.</p> | <p>Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh</p> | <p>Không có</p> <p>Thông tư số 36/2024/TT- BGTVT ngày 15/11/2024 Bộ Giao thông vận tải.</p> |

3

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI, UBND CẤP HUYỆN, UBND CẤP XÃ

| TT | Tên TTHC thay thế | Tên TTHC bị thay thế | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý |
|----|--|---|---|--|-------------|--|
| 1 | Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác | Cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác Cấp phép thi công công trình đường bộ trên quốc lộ đang khai thác | 07 làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định | - Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh; - Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện; - Bộ phận Một cửa UBND cấp xã. | Không có | Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải |

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

| TT | Mã số TTHC | Tên TTHC | Căn cứ pháp lý |
|----|------------------------|--|---|
| 1 | 1.000583.000.00.00.H40 | Gia hạn Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đầu nối vào quốc lộ | Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải. |
| 2 | 1.001035.000.00.00.H40 | Cấp phép thi công xây dựng biên quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của quốc lộ đang khai thác đối với đoạn, tuyến quốc lộ thuộc phạm vi được giao quản lý | |